

BÁO CÁO TỔNG HỢP THI ĐUA THÁNG 07/2021

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
I	BAN GIÁM HIỆU	4	4	4A1	4	4A1						
1	Phạm Hữu Lộc	A1	A1		A1							
2	Đinh Hồng Minh	A1	A1		A1							
3	Đinh Văn Đệ	A1	A1		A1							
4	Châu Văn Bảo	A1	A1		A1							
II	PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	9	9	1A1 + 0A2 + 0A3 + 8A4	9	1A1 + 0A2 + 8A3 + 0A4						
a	Viên chức	6	6	1A1 + 0A2 + 0A3 + 5A4	6	1A1 + 0A2 + 5A3 + 0A4						
5	Nguyễn Kinh	A1	A1		A1				4	3	5 ngày	
6	Nguyễn Thị Kim Dung	A2	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2	2		- Trưởng phòng phân công làm việc online tại nhà. - Cá nhân có nhiều tích cực trong công việc của phòng và của trường, Đề nghị hội đồng thi đua xem xét xếp loại : A3
7	Hồng Mộng Tuyết Dung	A2	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2	2		- Trưởng phòng phân công làm việc online tại nhà. - Cá nhân có nhiều tích cực trong công việc của phòng và của trường, Đề nghị hội đồng thi đua xem xét xếp loại : A3
8	Trần Thị Minh Thoa	A2	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2	2		- Trưởng phòng phân công làm việc online tại nhà. - Cá nhân có nhiều tích cực trong công việc của phòng và của trường, Đề nghị hội đồng thi đua xem xét xếp loại : A3

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
9	Võ Thị Lệ Trân	A2	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2	2		- Trưởng phòng phân công làm việc online tại nhà. - Cá nhân có nhiều tích cực trong công việc của phòng và của trường, Đề nghị hội đồng thi đua xem xét xếp loại : A3
10	Nguyễn Thị Hồng Thắm	A2	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2	2		- Trưởng phòng phân công làm việc online tại nhà. - Cá nhân có nhiều tích cực trong công việc của phòng và của trường, Đề nghị hội đồng thi đua xem xét xếp loại : A3
b	Hợp đồng trường	3	3	0A1 + 0A2 + 0A3 + 3A4	3	0A1 + 0A2 + 3A3 + 0A4						
11	Trần Thị Thảo Vân	A2	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2	2		- Trưởng phòng phân công làm việc online tại nhà. - Cá nhân có nhiều tích cực trong công việc của phòng và của trường, Đề nghị hội đồng thi đua xem xét xếp loại: A3
13	Nguyễn Thụy Nghiêm	A4	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2	2		- Trưởng phòng phân công làm việc online tại nhà. - Cá nhân có nhiều tích cực trong công việc của phòng và của trường, Đề nghị hội đồng thi đua xem xét xếp loại : A3
12	Huỳnh Như Ý	A4	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2	2		- Trưởng phòng phân công làm việc online tại nhà. - Cá nhân có nhiều tích cực trong công việc của phòng và của trường, Đề nghị hội đồng thi đua xem xét xếp loại : A3
III	PHÒNG TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO	16	16	2A1 + 2A2 + 1A3 + 11A4	16	3A1 + 4A2 + 5A3 + 4A4						
a	Viên chức	12	12	2A1 + 2A2 + 1A3 + 7A4	12	3A1 + 4A2 + 2A3 + 3A4						
14	Hồ Văn Sĩ	A1	A1		A1				5	3	7 ngày	
15	Nguyễn Văn Tấn	A2	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì công việc trường việc phòng nhiều.

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
16	Lương Xuân Thịnh	A2	A2		A1	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A1			5	1	8 ngày	Đơn vị đề nghị A1 vì việc trường, đơn vị và vượt nhiều ngày công
17	Huỳnh Thị Mai	A1	A1		A1				5	3	2 ngày	
18	Nguyễn Thị Thùy	A2	A4		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực tham gia nhiệm vụ chung của nhà trường, đơn vị			3	3		Đơn vị đề nghị A3 vì công việc trường việc phòng nhiều.
19	Võ Thị Xuân Thơ	A2	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3				4		Đơn vị đề nghị A3 vì công việc phòng nhiều.
20	Nguyễn Thị Thanh Thảo	A2	A2		A2				2	3	2 ngày	
21	Huỳnh Thị Cẩm Hoa	A4	A4		A4					2		
22	Giáp Thị Vượng	A3	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2	2		Đơn vị đề nghị A3 vì công việc trường việc phòng nhiều.
23	Thái Thị My Sa	A2	A4		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực tham gia nhiệm vụ chung của nhà trường, đơn vị			4	2		Đơn vị đề nghị A3 vì công việc trường việc phòng nhiều.
24	Mai Nguyễn Hoàng Yến	A4	A4		A4					2		
25	Nguyễn Thị Hải Hà	A2	A4		A4					3		
b	Hợp đồng trường	4	4	0A1 + 0A2 + 0A3 + 4A4	4	0A1 + 0A2 + 3A3 + 1A4						
26	Sỹ Thị Chung	A1	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			1	4		Đơn vị đề nghị A3 vì công việc trường việc phòng nhiều.
27	Nguyễn Thị Tất	A1	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			3	3		Đơn vị đề nghị A3 vì công việc trường việc phòng nhiều.
28	Nguyễn Thị Nhung	A2	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			1	4		Đơn vị đề nghị A3 vì công việc trường việc phòng nhiều.
29	Nguyễn Việt Tiến	A3	A4		A4				1			

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
IV	P. TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP	26	26	1A1 + 2A2 + 13A3 + 10A4	26	3A1 + 13A2 + 5A3 + 5A4						
a	Viên chức	13	13	1A1 + 2A2 + 2A3 + 8A4	13	3A1 + 2A2 + 5A3 + 3A4						
30	Lâm Viết Dũng	A1	A1		A1				6			
31	Lưu Hoàng Hải Yến	A2	A2		A1	Nhóm TT đề nghị xếp loại A1, cá nhân tích cực tham gia nhiệm vụ chung của nhà trường, đơn vị			3	1		
32	Huỳnh Thị Minh Ly	A2	A2		A1	Nhóm TT đề nghị xếp loại A1, cá nhân tích cực tham gia nhiệm vụ chung của nhà trường, đơn vị			4			
33	Vũ Như Quỳnh	A2	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			1	2		Đơn vị đề nghị xếp loại A3. Cá nhân làm việc tại nhà, tích cực tham gia các hoạt động, công việc của nhà trường và đơn vị
34	Phan Thị Ngọc Phượng	A3	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2			Đơn vị đề nghị xếp loại A3. Cá nhân làm việc tại nhà, tích cực tham gia các hoạt động, công việc của nhà trường và đơn vị
35	Nguyễn Thị Bích Liễu	A3	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			1	1		Đơn vị đề nghị xếp loại A3. Cá nhân làm việc tại nhà, tích cực tham gia các hoạt động, công việc của nhà trường và đơn vị
36	Nguyễn Văn Chì	A3	A4		A4					1		
37	Trần Thị Ánh Phượng	A3	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2	1		Đơn vị đề nghị xếp loại A3. Cá nhân làm việc tại nhà, tích cực tham gia các hoạt động, công việc của nhà trường và đơn vị
38	Nguyễn Thị Vân	A3	A3		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực tham gia nhiệm vụ chung của nhà trường, đơn vị			1	1		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
39	Trần Thị Phương Oanh	A3	A4		A4					1		
40	Thân Thị Nhung	A2	A4		A3	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A3			2			Đơn vị đề nghị xếp loại A3. Cả nhân làm việc tại nhà, tích cực tham gia các hoạt động, công việc của nhà trường và đơn vị
41	Huỳnh Thị Xuân Mai	A3	A4		A4				1			
42	Trần Văn Cu Anh	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.
b	Hợp đồng trường	13	13	0A1 + 0A2 + 11A3 + 2A4	13	0A1 + 11A2 + 0A3 + 2A4						
43	Phạm Hữu Tấn	A3	A4		A4							
44	Nguyễn Hữu Xuân Vũ	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.
45	Lê Hồng Phúc	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.
46	Phạm Hữu Thành Phú	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.
47	Huỳnh Thanh Nhân	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.
48	Đồng Anh Tuấn	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.
49	Lê Hồng Sơn	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
50	Trần Thanh Phương	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.
51	Nguyễn Thanh Hiền	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.
52	Dương Văn Tâm	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.
53	Huỳnh Ngọc Liên	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1			Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.
54	Phạm Quang Tùng	A3	A3		A2	Nhất trí với đề nghị của đơn vị, xếp loại A2			1	1		Đơn vị đề nghị A2 vì tham gia tích cực hỗ trợ giữ trật tự, phòng dịch bệnh.
55	Trần Việt Anh	A4	A4		A4							
V	PHÒNG TTGD-CTSV	15	15	0A1 + 2A2 + 6A3 + 7A4	15	1A1 + 1A2 + 7A3 + 6A4						
a	Viên chức	10	10	0A1 + 2A2 + 4A3 + 4A4	10	1A1 + 1A2 + 4A3 + 4A4						
56	Lê Xuân Thiện	A2	A2		A1	Nhóm TT đề nghị xếp loại A1, cá nhân tích cực tham gia nhiệm vụ chung của nhà trường, đơn vị			2	2		
57	Hồ Minh Lợi	A2	A3		A3				1			
58	Nguyễn Ngọc Hiệp	A3	A3		A3				1			
59	Nguyễn Thị Kim Anh	A4	A4		A4					2		
60	Phạm Thị Lê Chi	A4	A4		A4							
61	Trần Thị Thu Hà	A2	A2		A2				2	2		
62	Nguyễn Tất Thắng	A3	A3		A3				1	1		
63	Nguyễn Thị Ngọc Anh	A3	A4		A4							
64	Mai Thu Hương	A3	A4		A4							
65	Lê Thị Nữ	A2	A3		A3				1	1		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
b	Hợp đồng trường	5	5	0A1 + 0A2 + 2A3 + 3A4	5	0A1 + 0A2 + 3A3 + 2A4						
66	Nguyễn Trung Dũng	A2	A4		A4							
67	Phạm Huy Hoàng	A3	A3		A3				1	1		
68	Huỳnh Văn Hiếu	A3	A3		A3				1			
69	Trần Anh Mỹ	A4	A4		A4							
70	Bùi Đức Phước	A4	A4		A3	Nhóm TT đề nghị xếp loại A3, cá nhân tích cực tham gia hoạt động của Đoàn TN hỗ trợ SV khó khăn			2	1		
VI	PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG	7	7	0A1 + 0A2 + 3A3 + 4A4	7	1A1 + 2A2 + 2A3 + 2A4						
a	Viên chức	6	6	0A1 + 0A2 + 3A3 + 3A4	6	1A1 + 2A2 + 1A3 + 2A4						
71	Nguyễn Chí Nhân	A2	A3		A1	Nhóm TT đề nghị xếp loại A1, cá nhân tích cực tham gia nhiệm vụ chung của nhà trường, đơn vị			2	2	2	
72	Trương Thị Hồng	A3	A4	Không đủ ngày công làm việc	A3	Nhóm TT đề nghị xếp loại A3, cá nhân tích cực tham gia báo cáo công tác Đảng bộ			1	3		
73	Nguyễn Thanh Sơn	A2	A4	Không đủ ngày công làm việc	A4					1		
74	Vũ Thị Thu Thủy	A3	A4	Không đủ ngày công làm việc	A4					2		
75	Nguyễn Thị Tuyết	A2	A3		A2				2	2		
76	Lương Minh Dũng	A2	A3		A2				2	2	1	
b	Hợp đồng trường	1	1	0A1 + 0A2 + 0A3 + 1A4	1	0A1 + 0A2 + 1A3 + 0A4						
77	Nguyễn Yến Nhi	A2	A4	Không đủ ngày công làm việc	A3	Nhóm TT đề nghị xếp loại A3, cá nhân tích cực tham gia hoạt động của Đoàn TN.			1	2		Đơn vị đề nghị xếp loại A3. Cá nhân làm việc tại nhà, tích cực tham gia các hoạt động, công việc của đơn vị

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
VII	PHÒNG QLKH-HTQT	2	2	1A1 + 0A2 + 0A3 + 1A4	2	1A1 + 0A2 + 0A3 + 1A4						
a	Viên chức	1	1	1A1 + 0A2 + 0A3 + 0A4	1	1A1 + 0A2 + 0A3 + 0A4						
78	Nguyễn Ngọc Trang	A1	A1		A1				3	2		
b	Hợp đồng trường	1	1	0A1 + 0A2 + 0A3 + 1A4	1	0A1 + 0A2 + 0A3 + 1A4						
79	Lê Tiến Dũng	A4	A4		A4				2	1		
VIII	PHÒNG QUẢN TRỊ - DỊCH VỤ	34	34	1A1 + 4A2 + 6A3 + 23A4 + 0A DN	34	1A1 + 2A2 + 5A3 + 26A4 + 0A DN						
a	Viên chức	16	16	1A1 + 4A2 + 5A3 + 6A4	16	1A1 + 2A2 + 4A3 + 9A4						
80	Lê Quang Liêm	A1	A1		A1				2	1		
81	Nguyễn Văn Thành	A2	A2		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực tham gia hoạt động của trường và đơn vị			2	1		
82	Trịnh Hoàng Hiệp	A2	A2		A3	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A2 theo quy định			1			
83	Nguyễn Trọng Phú	A3	A3		A3				1	1		
84	Phan Đức Long	A2	A2		A4	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A2 theo quy định						
85	Giáp Văn Thịnh	A3	A3		A3				1			
86	Vũ Ngọc Quang	A4	A4		A4							
87	Nguyễn Cao Thắng	A2	A2		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực tham gia hoạt động của trường và đơn vị			2	1		
88	Ninh Đỗ Hiệp	A3	A3		A4	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A3 theo quy định						
89	Nguyễn Tiến Việt Dũng	A4	A4		A4							

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
90	Bùi Đăng Hoàng Tuấn	A4	A4		A4							
91	Lê Hồng Anh Tuấn	A3	A3		A4	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A3 theo quy định						
92	Hà Nhật Thanh	A4	A4		A4							
93	Trần Văn Lý	A4	A4		A4							
94	Bùi Thị Dương	A4	A4		A4							
95	Võ Tấn Kiệt	A3	A3		A3				1			
b	Hợp đồng trường	18	18	0A1 + 0A2 + 1A3 + 17A4 + 0A DN	18	0A1 + 0A2 + 1A3 + 17A4 + 0A DN						
96	Trần Thị Thu	A4	A4		A4							
97	Dương Thị Thủy	A4	A4		A4							
98	Nguyễn Thị Thảo	A4	A4		A4							
99	Đỗ Thị Bích Thủy	A4	A4		A4							
100	Nguyễn Thị Thu Trang	A4	A4		A4							
101	Trần Kim Tươi	A4	A4		A4							
102	Trương Thị Bắc	A4	A4		A4							
103	Trương Thị Định	A4	A4		A4							
104	Giáp Đức Nhận	A3	A3		A3				1			
105	Tạ Quốc Tấn	A4	A4		A4							
106	Nguyễn Xuân Lợi	A4	A4		A4							
107	Huỳnh Bá Triết	A4	A4		A4							
108	Trần Thanh Quý	A4	A4		A4							
109	Võ Thị Tuyết	A4	A4		A4							

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
110	Trịnh Tuấn Vũ	A4	A4		A4							
111	Trương Phú Cường	A4	A4		A4							
112	Võ Tấn Đức	A4	A4		A4							
113	Ngô Ngọc Cửa	A4	A4		A4							
IX	KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN	33	33	1A1 + 1A2 + 19A3 + 12A4 + 0B1	33	0A1 + 0A2 + 21A3 + 12A4 + 0B1 + 0B2						
a	Viên chức	33	33	1A1 + 1A2 + 19A3 + 12A4 + 0B1	33	0A1 + 0A2 + 21A3 + 12A4 + 0B1 + 0B2						
114	Nguyễn Thị Huyền Nga	A2	A3		A3					3		
115	Nguyễn Thanh Tú	A3	A3		A3					3		
116	Lê Văn Bình	A2	A3		A3					3		
117	Trịnh Khắc Vũ	A2	A3		A3					3		
118	Nguyễn Phương Hà	A3	A3		A3					2		
119	Trần Thị Ánh Tuyết	A3	A3		A3				1	2		
120	Đặng Thị Kiến Trúc	A3	A3		A3					2		
121	Nguyễn Văn Đông	A3	A3		A3					2		
122	Lê Minh Phong	A3	A3		A3					2		
123	Nguyễn Thị Thu Hà	A2	A2		A3	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A2 theo quy định			1	3		Khoa đề xuất A1
124	Phạm Thị Thu Hiền	A2	A3		A3					3		
125	Lê Nguyễn Mỹ Trâm	A3	A3		A3					3		
126	Nguyễn Thị Bảo Trân	A3	A4		A4					1		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
127	Vương Thanh Thủy	A2	A3		A3					2		
128	Nguyễn Thị Thu Tâm	A4	A4		A4					1		
129	Võ Thị Hồng Lan	A3	A3		A3					2		
130	Nguyễn Thị Thanh Tú	A4	A4		A4					2		
131	Trần Thanh Trúc	A4	A4		A4					2		
132	Nguyễn Thiện Bình	A4	A4		A4					2		
133	Lâm Thị Phương Thảo	A3	A3		A3					2		
134	Nguyễn Văn Hậu	A3	A4		A4					1		
135	Dương Đức Kiên	A1	A4		A4					1		
136	Hà Như Mai	A3	A4		A4					1		
137	Nguyễn Thành Nam	A1	A1		A3	Cá nhân đạt mức xếp loại A2, do thực hiện chưa đúng quy trình đánh giá quý 2/2021. Nhóm TT đề nghị hạ 1 bậc từ A2 xuống A3			1	4		Khoa đề xuất xếp loại A2
138	Phạm Thị Thu Nga	A1	A3		A3	Nhắc nhở Lãnh đạo khoa thực hiện đúng quy trình quy định của nhà trường				3		Khoa đề xuất nhắc nhở
139	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	A4	A4		A4					1		
140	Nguyễn Thị Thùy	A2	A3		A3					3		
141	Nguyễn Đức Thắng	A4	A4		A4					1		
142	Nguyễn Mạnh Phương	A4	A4		A4					3		
143	Giang Phi Hùng	A3	A3		A3					3		
144	Nguyễn Phú Tân	A4	A4		A4					2		
145	Lê Thái Hùng	A3	A3		A3					3		
146	Ngô Thanh Điền	A3	A3		A3					2		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
X	KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ	16	16	0A1 + 0A2 + 13A3 + 2A4 + 1A DN	16	0A1 + 0A2 + 13A3 + 2A4 + 1A DN + 0B1						
a	Viên chức	16	16	0A1 + 0A2 + 13A3 + 2A4 + 1A DN	16	0A1 + 0A2 + 13A3 + 2A4 + 1A DN + 0B1						
147	Nguyễn Thị Dinh	A2	A3		A3					2		
148	Bùi Thành Dũng	A2	A3		A3					2		
149	Lê Thị Mai Hương	A2	A3		A3				1	2		
150	Đinh Thị Huyền	A2	A3		A3					2		
151	Nguyễn Anh Kiệt	A4	A4		A4					1		
152	Trần Văn Lượng	A2	A4		A4					1		
153	Đặng Thị Nhật Minh	A2	A3		A3					2		
154	Đỗ Thị Ngát	A2	A3		A3					2		
155	Nguyễn Ngọc Quỳnh	A2	A3		A3					2		
156	Cao Thị Hồng Thắm	A2	A3		A3					2		
157	Đỗ Thị Thơm	A2	A3		A3					3		
158	Trần Thị Hồng Thu	A2	A3		A3					2		
159	Phan Thị Thùy Trang	A2	A3		A3					2		
160	Hoàng Thị Trang	A2	A DN	GV nghỉ hộ sản từ 22/3/2021	A DN	GV nghỉ hộ sản từ 22/3/2021				1		
161	Lê Thị Hồng Vân	A2	A3		A3					2		
162	Phạm Thị Vinh	A2	A3		A3					2		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
XI	KHOA CƠ KHÍ	27	27	4A1 + 1A2 + 8A3 + 14A4 + 0B1 + 0B2 + 0C1	27	4A1 + 0A2 + 9A3 + 14A4 + 0B1 + 0B2 + 0C1						
a	Viện chức	27	27	4A1 + 1A2 + 8A3 + 14A4 + 0B1 + 0B2 + 0C1	27	4A1 + 0A2 + 9A3 + 14A4 + 0B1 + 0B2 + 0C1						
163	Chung Trần Thế Vinh	A1	A1		A1				2	3		
164	Trần Đình Khải	A3	A3		A3				1	1		
165	Vũ Quang Khải	A3	A4		A4					1		
166	Vũ Đức Pháp	A2	A2		A3	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A2 theo quy định			1	2		
167	Bùi Anh Tuấn	A1	A1		A1				2	4		
168	Dương Minh Chung	A3	A3		A3				1	2		
169	Đỗ Thị Phương Khanh	A2	A3		A3					2		
170	Trương Thị Phương Hồng	A3	A3		A3				1	2		
171	Phan Văn Thành	A4	A4		A4					1		
172	Phan Thị Xuân Trang	A4	A4		A4					1		
173	Lư Thị Yến Vũ	A4	A4		A4					1		
174	Nguyễn Thanh Vũ	A4	A4		A4					1		
175	Nguyễn Tiến Dũng	A4	A4		A4					1		GV tích cực tham gia các hoạt động. Đề nghị TT HĐTD xếp loại A3
176	Nguyễn Thành Long	A4	A4		A4					1		
177	Nguyễn Ngọc Quỳnh	A3	A4		A4					1		
178	Nguyễn Duy Hải	A4	A4		A4					1		GV tích cực tham gia các hoạt động. Đề nghị TT HĐTD xếp loại A3
179	Trần Minh Thông	A3	A3		A4	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A3 theo quy định				1		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
180	Trần Thị Hương	A4	A4		A4					1		
181	Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc	A4	A4		A4					1		
182	Võ Minh Quang	A4	A4		A4					1		
183	Dương Thị Hồng	A3	A3		A3				1	1		
184	Nguyễn Thanh Giang	A3	A3		A3				1	1		
185	Nguyễn Hồng Phúc	A1	A1		A1				2	3		
186	Nguyễn Văn Sơn	A3	A3		A3					2		
187	Nguyễn Khắc Huy	A1	A1		A1				2	4		
188	Võ Hoài Sơn	A4	A4		A3	Nhóm TT đề nghị xếp loại A3, cá nhân tích cực tham gia đề tài dự thi của khoa và hoạt động chung của nhà trường			1	1		Cá nhân tích cực tham gia các hoạt động. Đề nghị TT HĐTD xếp loại A3
189	Nguyễn Thị Xuân Chinh	A4	A4		A4					2		
XII	KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	23	23	0A1 + 4A2 + 11A3 + 6A4 + 2B1 + 0B2 + 0C1 + 0D	23	3A1 + 1A2 + 11A3 + 6A4 + 2B1 + 0B2 + 0C1 + 0D						
a	Viên chức	23	23	0A1 + 4A2 + 11A3 + 6A4 + 2B1 + 0B2 + 0C1 + 0D	23	3A1 + 1A2 + 11A3 + 6A4 + 2B1 + 0B2 + 0C1 + 0D						
190	Hồ Ngọc Chi	A2	A2		A1	Nhất trí với đề nghị xếp loại A1 của đơn vị, cá nhân tích cực tham gia nhiệm vụ chung của nhà trường, đơn vị			4	4		Đề nghị TT HĐ Thi đua xem xét xếp loại A1
191	Nguyễn Sanh Cường	A3	A3		A3					2		
192	Nguyễn Văn Danh	A2	A2		A1	Nhóm TT đề nghị xếp loại A1, cá nhân tích cực tham gia nhiệm vụ chung của nhà trường, đơn vị			2	3		
193	Đặng Ngọc Đoàn	A3	A4		A4					1		
194	Nguyễn Văn Đôn	A2	A2		A2				2	2		
195	Bùi Văn Dũng	A4	A4		A4					1		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
196	Huỳnh Quốc Dũng	A3	A3		A3					2		
197	Nguyễn Văn Giang	A2	A3		A3					3		
198	Nguyễn Thị Thu Hồng	A3	A4		A4					1		
199	Trần Việt Khánh	A2	A2		A1	Nhất trí với đề nghị xếp loại A1 của đơn vị, cá nhân tích cực tham gia nhiệm vụ chung của nhà trường, đơn vị			4	3		Đề nghị TT HĐ Thi đua xem xét A1
200	Vũ Thị Thái Linh	A3	A4		A4					1		
201	Nguyễn Văn Minh	A2	A3		A3					2		
202	Nguyễn Cao Phong	A2	A4		A4					1		
203	Lê Quý Hưng Quốc	A2	A4		A4					1		
204	Nguyễn Nguyên Hoàng Ngọc Quyên	A3	B1	Không chấp hành sự phân công của bộ môn (Không tham gia thực hiện bài giảng trong Hội giảng cấp khoa 2020-2021)	B1					3		
205	Lê Hồng Thái	A3	A3		A3					2		
206	Nguyễn Thị Khánh Thu	A3	A3		A3					2		
207	Mai Chiêm Tuấn	A3	A3		A3				1	1		
208	Nguyễn Ngọc Tuyên	A2	A3		A3				1	1		
209	Đỗ Tuấn Việt	A2	A3		A3					2		
210	Dương Ngọc Vọng	A2	A3		A3				1	1		
211	Trần Vĩnh Xuyên	A2	A3		A3					3		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
212	Đỗ Thị Hải Yến	A4	B1	Vào lớp trễ 13' ngày 08/07	B1		P. TTGD - CTSV: - GV Đỗ Thị Hải Yến : Ngày 8/7, tiết 11 (SHCN), 16h03': GV mới vào lớp (trễ 13 phút). TKB tiết 11 bắt đầu lúc 15h50	GV giải trình: Do GV sơ suất, không để ý, GV vào lớp bằng địa chỉ mail cá nhân nên phòng TTGD và SV không vào lớp được dẫn đến bị trễ 13 phút. GV xin rút kinh nghiệm. Ý kiến của khoa: Việc yêu cầu GV sử dụng tài khoản trường cấp khi tham gia giảng dạy được khoa nhắc nhở rất thường xuyên. Kính trình HĐ xem xét.		1		
XIII	KHOA ĐỘNG LỰC	25	25	2A1 + 0A2 + 10A3 + 10A4 + 3B1 + 0B2 + 0C2	25	2A1 + 0A2 + 6A3 + 16A4 + 0B1 + 1B2 + 0C2						
a	Viên chức	24	24	1A1 + 0A2 + 10A3 + 10A4 + 3B1 + 0B2 + 0C2	24	1A1 + 0A2 + 6A3 + 16A4 + 0B1 + 1B2 + 0C2						
213	Nguyễn Anh Tuấn	A1	A1		A1				4	2		
214	Võ Đắc Thịnh	A1	A3		A3	Nhóm TT đề nghị xếp loại A3				1		
215	Nguyễn Hữu Mạnh	A1	A3		A3					2		
216	Hà Quốc Bảo	A3	A3		A3					2		
217	Triệu Phú Nguyên	A1	A3		A3					2		
218	Nguyễn Thành Đức	A3	B1	GV không có tên trong danh sách điểm danh khi tham gia tập huấn trực tuyến ngày 26/6/21	B2	Nhóm TT đề nghị xếp loại theo quy định thi đua mức B2, do lập lại lỗi của tháng trước	P. TTGD - CTSV: - GV Nguyễn Thành Đức không có tên trong bảng điểm danh tham dự Hội thảo cấp trường ngày 26/6/21	GV giải trình: GV đưa vợ đi khám thai nên không về kịp tham dự hội thảo (Đính kèm minh chứng sổ khám thai). Kính trình HĐ xem xét				
219	Nguyễn Minh Thái	A2	A3		A4	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A3 theo quy định				1		
220	Đặng Thái Sơn	A3	A3		A4	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A3 theo quy định				1		
221	Nguyễn Thái Bình	A3	A4		A4					1		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
222	Kiều Trung Tín	A3	A3		A4	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A3 theo quy định				1		
223	Trần Quốc Duy	A3	A4		A4					1		
224	Hồ Văn Hóa	A3	A4		A4					1		
225	Nguyễn Thanh Hùng	A3	A4		A4					1		
226	Phan Anh Tuấn Kiệt	A3	A3		A3					2		
227	Hoàng Phúc Bảo	A2	A4		A4					1		
228	Nguyễn Lương Tâm	A3	A4		A4					1		
229	Trần Thế Sơn	A3	B1	GV không có tên trong danh sách điểm danh khi tham gia tập huấn trực tuyến ngày 03/7/21	A4	Theo quy định xếp loại B1, Nhóm TT xét cá nhân tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ người khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19, đề nghị xếp loại A4. Nhắc nhở GV thực hiện đúng quy định, báo cáo kịp thời	P. TTGD - CTSV: - GV Trần Thế Sơn không có tên trong bảng điểm danh tham dự Hội thảo cấp trường ngày 03/7/21	GV giải trình: Do GV đi phát quà ở khu cách ly tại quận Gò Vấp nên không về kịp tham dự hội thảo. Kính trình HĐ xem xét				
230	Trần Văn Đông	A3	A4		A4					1		
231	Lý Văn Trung	A2	A4		A4					1		
232	Nguyễn Hoàng Vinh	A3	B1	GV không có tên trong danh sách điểm danh khi tham gia tập huấn trực tuyến ngày 03/7/21	A4	Theo quy định xếp loại B1, Nhóm TT xét cá nhân tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ người khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19, đề nghị xếp loại A4. Nhắc nhở GV thực hiện đúng quy định, báo cáo kịp thời	P. TTGD - CTSV: - GV Nguyễn Hoàng Vinh không có tên trong bảng điểm danh tham dự Hội thảo cấp trường ngày 03/7/21	GV giải trình: Do GV đại diện gia đình đi lấy mẫu xét nghiệm Covid tại địa phương nên không về kịp tham dự hội thảo (đính kèm minh chứng). Kính trình HĐ xem xét		1		
233	Đỗ Hoàng Duy	A1	A4		A4					1		
234	Bùi Trọng Tân	A3	A3		A4	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A3 theo quy định				1		
235	Võ Quốc Duy	A4	A4		A3	Nhóm TT đề nghị xếp loại A3, cá nhân tích cực tham gia các đề tài dự thi của khoa			1	1		
236	Giang Văn Tiến	A4	A3		A4	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A3 theo quy định				1		
b	Hợp đồng trường	1	1	1A1 + 0A2 + 0A3 + 0 A4	1	1A1 + 0A2 + 0A3 + 0A4						
237	Nguyễn Khắc Huân	A1	A1		A1				3	1		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
XIV	KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ	31	31	4A1 + 4A2 + 15A3 + 7A4 + 1B1 + 0B2 + 0C1	31	4A1 + 4A2 + 15A3 + 7A4 + 1B1 + 0B2 + 0C1						
a	Viện chức	31	31	4A1 + 4A2 + 15A3 + 7A4 + 1B1 + 0B2 + 0C1	31	4A1 + 4A2 + 15A3 + 7A4 + 1B1 + 0B2 + 0C1						
238	Tạ Minh Cường	A1	A1		A1				3	4		
239	Huỳnh Ngọc Mai	A1	A1		A1				2	5		
240	Phạm Minh Nghĩa	A2	A2		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực trong công tác của nhà trường và đơn vị			1	4		
241	Võ Cường	A2	A2		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực trong công tác của nhà trường và đơn vị			1	4		
242	Quách Minh Thử	A1	A1		A1				2	4		
243	Trần Nguyên Bảo Trân	A1	A1		A1				3	5		
244	Ngô Hoàng Anh	A2	A3		A3					2		
245	Trần Nam Anh	A2	A2		A2				2	3		
246	Vũ Hạnh Chiêu	A3	A3		A3					2		
247	Ngô Phong Cường	A3	A4		A4					1		
248	Nguyễn Minh Đức Cường	A1	A3		A3					4		
249	Lê Tiến Đạt	A1	A3		A3				1	2		
250	Nguyễn Hồng Đức	A3	A3		A3					2		
251	Nguyễn Minh Đức	A3	B1	Hội thảo cấp trường "Nâng cao chất lượng giảng dạy trực tuyến" (ngày 03-07-2021), GV vắng	B1		P. TTGD - CTSV: - GV Nguyễn Minh Đức không có tên trong bảng điểm danh tham dự Hội thảo cấp trường ngày 03/7/21	GV giải trình: Do GV tập trung vào việc soạn các đề tài Tiểu luận Kỹ Thuật Số và tài liệu trình chiếu cho buổi học cuối cùng ngày 5/7/21 nên quên tham dự hội thảo, đến khi nhớ ra đã gần 20h00. GV đã xem lại bài giảng và rút ra được những kỹ năng để nâng cao khả năng của mình. Kính trình HĐ xem xét.				

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
252	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	A3	A3		A3					2		
253	Trần Trung Hiếu	A3	A3		A3				1	2		
254	Mạnh Lê Hoàn	A3	A3		A3					2		
255	Lê Thế Huân	A3	A4		A4					1		
256	Tăng Cẩm Huê	A3	A3		A3					2		
257	Nguyễn Thùy Linh	A1	A4		A4					1		
258	Đặng Đức Minh	A3	A3		A3					3		
259	Trần Giang Nam	A2	A3		A3					3		GV rất tích cực công tác trường và khoa, đặc biệt trực tiếp tham gia cuộc thi thiết kế dạy học trực tuyến trong GDNN năm 2021. Đề nghị hội đồng xem xét xếp loại A2
260	Nguyễn Thị Tô Nga	A3	A3		A3					2		
261	Nguyễn Trần Thanh Nhân	A3	A3		A3					2		
262	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	A1	A4		A4					1		
263	Nguyễn Anh Tăng	A1	A4		A4					1		
264	Trần Công Tiến	A3	A3		A3				1	2		
265	Cao Văn Tuấn	A2	A2		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, các nhân tích cực tham gia hoạt động của nhà trường và đơn vị			1	4		
266	Trần Hiếu Trinh	A2	A3		A3					2		
267	Nguyễn Văn Yên	A3	A4		A4					1		
268	Phan Thanh Hoàng	A4	A4		A4				1	2		
XV	KHOA MAY - THỜI TRANG	10	10	0A1 + 0A2 + 8A3 + 2A4 + 0B1	10	0A1 + 1A2 + 7A3 + 2A4 + 0B1 + 0B2						
a	Viên chức	10	10	0A1 + 0A2 + 8A3 + 2A4 + 0B1	10	0A1 + 1A2 + 7A3 + 2A4 + 0B1 + 0B2						
269	Chế Văn Cẩm	A3	A3		A3				1	2		
270	Nguyễn Bạch Cẩm Dung	A3	A3		A3					2		
271	Nguyễn Thị Hiền	A2	A3		A3					2		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
272	Bùi Thị Ngọc Strong	A2	A3		A3					2		
273	Lê Thị Phương Thảo	A3	A4		A4					1		
274	Trần Hồng Thảo	A3	A3		A3					2		
275	Nguyễn Ngọc Thọ	A2	A3		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực trong công tác tuyển sinh của nhà trường			2	1		
276	Lâm Thị Phương Thùy	A3	A3		A3				1	2		
277	Phạm Thị Thanh Thúy	A3	A3		A3					2		
278	Trương Việt Khánh Trang	A1	A4		A4					1		
XVI	KHOA NHIỆT - LẠNH	9	9	0A1 + 0A2 + 8A3 + 1A4 + 0B1	9	0A1 + 1A2 + 7A3 + 1A4 + 0B1						
a	Viên chức	9	9	0A1 + 0A2 + 8A3 + 1A4 + 0B1	9	0A1 + 1A2 + 7A3 + 1A4 + 0B1						
279	Đinh Đồng Hiệp	A1	A3		A3					2		
280	Hoàng Văn Viết	A1	A3		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực trong công tác của nhà trường			1	1		
281	Võ Anh Hào	A3	A3		A3					2		
282	Đỗ Trọng Quý	A3	A3		A3					2		
283	Trần Đình Khoa	A3	A3		A3					2		
284	Đặng Thế Huân	A3	A3		A3					3		
285	Nguyễn Vũ Xuân Thi	A3	A3		A3					2		
286	Phan Văn Hòa	A3	A3		A4	Chưa đủ nhiệm vụ để xếp loại A3 theo quy định				1		
287	Nguyễn Thanh Dũng	A4	A4		A3	Nhóm TT đề nghị xếp loại A3, cá nhân tích cực trong công tác của nhà trường			1	2		
XVII	KHOA KINH TẾ	18	18	0A1 + 1A2 + 5A3 + 11A4 + 1A DN + 0 B1 + 0 B2	18	1A1 + 3A2 + 10A3 + 3A4 + 1A DN + 0 B1 + 0 B2						
a	Viên chức	18	18	0A1 + 1A2 + 5A3 + 11A4 + 1A DN + 0 B1 + 0 B2	18	1A1 + 3A2 + 10A3 + 3A4 + 1A DN + 0 B1 + 0 B2						
288	Nguyễn Trọng Nghĩa	A2	A2		A2				2	3		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
289	Trần Thị Ngọc Dung	A3	A4		A3	Bổ sung nhiệm vụ hướng dẫn SV thi Startup Kite. Đạt mức xếp loại A3.			1	1		
290	Cao Xuân Giang	A3	A4		A4					1		
291	Huỳnh Chí Giới	A3	A4		A3	Bổ sung nhiệm vụ hướng dẫn SV thi Startup Kite. Đạt mức xếp loại A3.			1	1		
292	Phạm Quỳnh Như	A2	A4		A3	Bổ sung nhiệm vụ hướng dẫn SV thi Startup Kite. Đạt mức xếp loại A3.			1	1		
293	Lê Thị Thúy Oanh	A3	A DN	GV nghỉ hộ sản từ ngày 31/5/2021	A DN	GV nghỉ hộ sản từ ngày 31/5/2021				1		
294	Lê Thị Thu Thảo	A3	A4		A3	Bổ sung nhiệm vụ hướng dẫn SV thi Startup Kite. Đạt mức xếp loại A3.			1	1		
295	Võ Thị Kim Thư	A3	A3		A3				2	1		
296	Lưu Thị Thủy	A3	A4		A3	Bổ sung nhiệm vụ hướng dẫn SV thi Startup Kite. Đạt mức xếp loại A3.			1	1		
297	Nguyễn Thị Minh Thùy	A2	A3		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực thực hiện các nhiệm vụ tại phòng KH-TC			1	2		
298	Nguyễn Mỹ Tiên	A3	A3		A3				1	2		
299	Nguyễn Thị Thùy Tiên	A3	A3		A3				1	1		
300	Lữ Xuân Trang	A2	A3		A1	Nhóm TT đề nghị xếp loại A1, cá nhân tích cực trong công tác của nhà trường và đơn vị			4	3		
301	Đào Anh Tuấn	A2	A4		A3	Bổ sung nhiệm vụ hướng dẫn SV thi Startup Kite. Đạt mức xếp loại A3.			1	1		
302	Bùi Ánh Tuyết	A2	A4		A3	Bổ sung nhiệm vụ hướng dẫn SV thi Startup Kite. Đạt mức xếp loại A3.			1	1		
303	Phạm Thị Hồng Thắm	A4	A4		A4					1		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
304	Hồ Gia Bảo	A4	A4		A2	Theo quy định xếp loại A4, Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực trong công tác quảng bá truyền thông, chủ động đề xuất chỉnh sửa chương trình đào tạo ngành Nhà hàng, khách sạn; đề xuất vật tư, thiết bị phục vụ công tác đào tạo.			1	2		GV tham gia tích cực các hoạt động trong tháng 7/2021. Đề nghị HĐ TD-KT xem xét xếp loại A3
305	Nguyễn Hoàng Thanh Ngân	A4	A4		A4				1	1		
XVIII	KHOA XÂY DỰNG	5	5	0A1 + 1A2 + 1A3 + 3A4	5	1A1 + 0A2 + 1A3 + 3A4						
a	Viên chức	5	5	0A1 + 1A2 + 1A3 + 3A4	5	1A1 + 0A2 + 1A3 + 3A4						
306	Phạm Quang Vũ	A2	A2		A1	Nhóm TT đề nghị xếp loại A1, cá nhân tích cực tham gia nhiệm vụ chung của nhà trường, đơn vị			3	3		
307	Nguyễn Trọng Thạch	A4	A4		A4					1		
308	Trình Minh Phong	A2	A4		A4					1		
309	Huỳnh Văn Quang	A3	A4		A4					1		
310	Trần Ngọc Tuấn	A3	A3		A3				1	2		
XIX	TRUNG TÂM THƯ VIỆN	7	7	0A1 + 0A2 + 0A3 + 7A4	7	0A1 + 1A2 + 0A3 + 6A4						
a	Viên chức	4	4	0A1 + 0A2 + 0A3 + 4A4	4	0A1 + 1A2 + 0A3 + 3A4						
311	Nguyễn Thị Nhuận	A2	A4		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tham gia xây dựng dự án Thư viện thông minh và hỗ trợ báo cáo công tác Đảng vụ			1	3		
312	Nguyễn Tử Cảnh	A4	A4		A4					2		
313	Đặng Thu Hà	A3	A4		A4					2		
314	Trần Thị Diễm Thúy	A3	A4		A4					2		
b	Hợp đồng trường	3	3	0A1 + 0A2 + 0A3 + 3A4	3	0A1 + 0A2 + 0A3 + 3A4						
315	Nguyễn Thị Trang	A2	A4		A4					2		
316	Hà Thị Hậu	A3	A4		A4					2		
317	Lư Diễm Phúc	A4	A4		A4					2		

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
XX	TRUNG TÂM ĐÀO TẠO LÝ TỰ TRỌNG	3	3	0A1 + 0A2 + 0A3 + 3A4	3	0A1 + 1A2 + 0A3 + 2A4						
a	Viên chức	2	2	0A1 + 0A2 + 0A3 + 2A4	2	0A1 + 0A2 + 0A3 + 2A4						
318	Lương Thị Thắm	A4	A4		A4							
319	Đỗ Thị Tâm	A4	A4		A4							
b	Hợp đồng trường	1	1	0A1 + 0A2 + 0A3 + 1A4	1	0A1 + 1A2 + 0A3 + 0A4						
320	Đỗ Công Thành	A4	A4		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực thực hiện công tác gửi tin nhắn tuyển sinh đến HS			2			
XXI	TRUNG TÂM Y TẾ	3	3	0A1 + 1A2 + 0A3 + 2A4	3	1A1 + 2A2 + 0A3 + 0A4						
a	Viên chức	2	2	0A1 + 1A2 + 0A3 + 1A4	2	1A1 + 1A2 + 0A3 + 0A4						
321	Trang Thị Xuân Uyên	A2	A2		A1	Nhóm TT đề nghị xếp loại A1, cá nhân tích cực trong công tác phòng chống dịch của nhà trường			4	7		
322	Bùi Thị Lan Anh	A4	A4		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực trong công tác phòng chống dịch của nhà trường			4	4		Đề nghị xếp loại A3 do hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hỗ trợ CB, GV, NV trong công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 tại các điểm tiêm trong cộng đồng.
b	Hợp đồng trường	1	1	0A1 + 0A2 + 0A3 + 1A4	1	0A1 + 1A2 + 0A3 + 0A4						
323	Lê Thị Huyền	A4	A4		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực trong công tác phòng chống dịch của nhà trường			4	4		Đề nghị xếp loại A3 do hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hỗ trợ CB, GV, NV trong công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 tại các điểm tiêm trong cộng đồng.
XXII	TRUNG TÂM QUAN HỆ DOANH NGHIỆP	2	2	0A1 + 0A2 + 1A3 + 1A4	2	0A1 + 1A2 + 0A3 + 1A4						
a	Viên chức	2	2	0A1 + 0A2 + 1A3 + 1A4	2	0A1 + 1A2 + 0A3 + 1A4						
324	Nguyễn Văn Chiến	A2	A3		A2	Nhóm TT đề nghị xếp loại A2, cá nhân tích cực tham gia công tác tuyển sinh của nhà trường			2			
325	Nguyễn Thùy Dương	A3	A4		A4				1			

Stt	Họ và tên	Tiêu chuẩn thi đua tháng	Tập thể đơn vị đề nghị xếp loại thi đua (Không vượt quá chuẩn)		Ý kiến của nhóm Thường trực		Ghi nhận từ các phòng chức năng	GV giải trình và ý kiến của đơn vị	Số lượng công việc tham gia		Số ngày/giờ vượt so với ngày công kế hoạch (đối với CB-NV)	Đơn vị đề nghị
		Mức xếp loại tối đa	Xếp loại	Lý do	Xếp loại	Lý do			Công việc chung của trường	Công việc riêng của đơn vị		
XXIII	TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH VÀ QL DL	5	5	1A1 + 0A2 + 1A3 + 2A4	5	1A1 + 1A2 + 1A3 + 1A4						
a	Viên chức	3	3	1A1 + 0A2 + 1A3 + 1A4	3	1A1 + 1A2 + 1A3 + 0A4						
326	Nguyễn Hữu Thiện	A1	A1		A1				4	1		
327	Vương Hội Khánh	A3	A3		A2	Nhất trí với đề xuất của đơn vị xếp loại A2			3	1		Đề xuất xếp loại A2 vì tham gia công tác tuyển sinh trực tuyến tại Trường
328	Trương Hữu Lộc	A3	A4		A3	Nhất trí với đề xuất của đơn vị xếp loại A3			4	1		Đề xuất xếp loại A3 vì tham gia xây dựng video clip quảng bá và quản lý kênh zalo của trường
b	Hợp đồng trường	2	2	0A1 + 0A2 + 0A3 + 2A4	2	0A1 + 0A2 + 0A3 + 2A4						
329	Nguyễn Thị Thanh Hòa	A3	A4		A4				1	3		
330	Phạm Huỳnh Kim Ngân	A3	A4		A4					2		
XXIV	TRUNG TÂM KONE	1	1	0A1 + 0A2 + 0A3 + 1A4	1	0A1 + 0A2 + 0A3 + 1A4						
b	Hợp đồng trường	1	1	0A1 + 0A2 + 0A3 + 1A4	1	0A1 + 0A2 + 0A3 + 1A4						
331	Lê Trần Thanh Nga	A4	A4		A4					1		

Tháng 7/2021:
- **Giám 2:** Cô Quyet (P. QTDV); Cô Thùy (K. CNTT)
- **Tăng 2:** Thầy Hoàng (K. Đ-ĐT); Cô Chinh (K. Cơ khí)

Tổng số CB-GV-NV	331
VC	277
HD	54
Tổng hợp từ đơn vị :	
Xếp loại:	331
A1	22
A2	23
A3	129
A4	149
B1	6
B2	
A DN	2
Nhóm TT đề nghị:	
Xếp loại:	331
A1	32
A2	38
A3	133
A4	122
B1	3
B2	1
A DN	2

Giảng viên thỉnh giảng

TT	Họ tên	Khoa	Nội dung ghi nhận	GV giải trình	Nhận xét của khoa
01	Trịnh Thái Cường	Khoa KHCB	Ngày 6/7, tiết 8-11, 16h22', Lớp học kết thúc (sớm 13 phút). TKB tiết 11 kết thúc lúc 16h35	Do GV bệnh nên cho lớp kết thúc sớm.	Khoa đã nhắc nhở GV